I. MỤC TIÊU- NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ

| **TT** | **Mục tiêu chủ dề** | **Nội dung chủ đề** | **Mạng hoạt động**  **chủ đề** | **Dự kiến phân phối vào chủ đề** | **Địa điểm tổ chức** | **CHỦ ĐỀ:  TẾT VÀ MÙA XUÂN** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhánh**  **1**  **(03/01- 07/01)** | **Nhánh 2 (10/01- 14/01)** | **Nhánh 3 (17/01 21/01)** | **Nhánh 4 (24/01- 28/01)** |
| 03/01- 28/01 | **Sắc hoa mùa xuân** | **Trò chơi dân gian ngày xuân** | **Áo dài Tết** | **Vui đón giao thừa** |
|  | **I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT** | | |  |  |  |  |  |  |
| **A. Phát triển vận động** | | |  |  |  |  |  |  |
| **1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp** | | |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh, nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp. | Thực hiện đúng kỹ thuật và thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh và nhịp điệu bản nhạc và bài hát | Bài 10: Hô hấp: Thổi bóng; Tay: Gập trước ngực - đưa sang ngang; Bụng: Cúi gập người về phía trước; Chân: Đứng đưa chân ra phía trước - lên cao; Bật: Tách khép chân. | x | Sân chơi | TDS | TDS | TDS | TDS |
|  | **2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động** | | |  |  |  |  |  |  |
|  | **\* Vận động: đi** | | |  |  |  |  |  |  |
| 2 | Giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động đi trên dây dài 3-4m đặt trên sàn | Đi trên dây | Đi trên dây | x | Lớp học |  |  | HĐH |  |
|  | **\* Vận động: bò, trườn, trèo** | | |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Mạnh dạn, tự tin, nhanh nhẹn, khéo léo trèo lên xuống 7 gióng thang liên tục ở độ cao 1,5 m so với mặt đất | Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m | Trèo lên, xuống 7 gióng thang ở độ cao 1,5m | x | Sân chơi | HĐNT |  |  |  |
|  | **\* Vận động: tung, ném, bắt, chuyền** | | |  |  |  |  |  |  |
| 4 | Ném được trúng đích đứng cao 1,5m ở khoảng cách xa 2m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | Ném trúng đích đứng ở khoảng cách xa 2m, cao 1,5m, đường kính 40cm bằng 1 tay/ 2 tay | x | Lớp học |  | HĐH |  |  |
|  | **\* Vận động: bật, nhảy** | | |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Mạnh dạn, tự tin, dứt khoát khi thực hiện vận động bật liên tục vào 5-7 vòng | Bật liên tục vào vòng | Bật liên tục vào vòng | **x** | Lớp học | HĐH |  |  |  |
| 6 | Bền bỉ, dẻo dai và giữ được thăng bằng khi nhảy lò cò 5m | Nhảy lò cò 5m | Nhảy lò cò 5m | x | Sân chơi |  | HĐNT |  |  |
| 7 | Thực hiện được các loại vận động uốn ngón tay, bàn tay, xoay cổ tay | Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay | - Dạy trẻ xâu dây giày, buộc dây | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 8 | - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động | - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động | - Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động chủ đề Tết và mùa xuân | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 9 | Tô màu kín, không chờm ra ngoài đường viền các hình vẽ | Tô màu hình vẽ | Tô màu hình vẽ các loại hoa, các trò chơi dân gian, các kiểu áo dài, đêm giao thừa | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 10 | Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số | Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số | Vẽ hình và sao chép các chữ cái b, d, đ | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 11 | Vẽ hình và sao chép các chữ số 7 | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 12 | Biết tự mặc - cởi quần áo, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya) | Biết tự mặc - cởi quần áo, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya) | - Biết tự mặc quần áo phù hợp với thời tiết | x | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
|  | **B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe** | | |  |  |  |  |  |  |
| 13 | Nhận biết được 4 nhóm thực phẩm và lựa chọn được một số thực phẩm khi gọi tên nhóm | Nhận biết phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm | - Nhận biết phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 14 | Biết cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, các món ăn trong 1 bữa ăn | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày, thức ăn trong bữa ăn | Cơ cấu các bữa ăn trong 1 ngày (bữa sáng, trưa, tối, chiều), thức ăn trong bữa ăn | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 15 | Biết một số loại bệnh tật liên quan đến ăn uống (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì,…) | Bệnh tật liên quan đến ăn uống | Bệnh tật liên quan đến ăn uống | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 16 | Biết cách phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | Phân biệt thực phẩm/ thức ăn sạch, an toàn | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 17 | Biết lựa chọn ăn/không ăn những thức ăn có lợi/có hại cho sức khỏe | Thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người | Thức ăn có lợi/ có hại cho sức khỏe con người | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 18 | Có kỹ năng rửa tay bằng xà phòng đúng quy trình. Có thói quen tự rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn | Rèn luyện kỹ năng rửa tay bằng xà phòng | Rửa tay bằng xà phòng thuần thục và biết rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 19 | Có kỹ năng lau mặt đúng thao tác. Có thói quen tự lau mặt | Rèn luyện kỹ năng lau mặt | Rèn luyện kỹ năng lau mặt | **x** | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 20 | Biết tự thay quần áo khi bị ướt/bẩn và để vào nơi quy định | Thay quần áo và để vào nơi quy định | Thay quần áo và để vào nơi quy định | x | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 21 | Có ý thức giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng, sạch sẽ | Ý thức vệ sinh cá nhân | Ý thức vệ sinh cá nhân | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 22 | Có một số hành vi văn minh, thói quen tốt trong ăn uống và chủ động thực hiện hàng ngày | Mời cô, mời bạn khi ăn | Mời cô, mời bạn khi ăn | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 23 | Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa | Ăn từ tốn, nhai kỹ, không đùa nghịch trong lúc ăn, không vừa nhai vừa nói, biết nhặt cơm rơi vào đĩa | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 24 | Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất | Không kén chọn thức ăn, ăn hết suất | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 25 | Có một số thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh | Giữ vệ sinh thân thể | Giữ vệ sinh thân thể | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 26 | Không khạc nhổ bừa bãi | Không khạc nhổ bừa bãi | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 27 | Đi vệ sinh đúng nơi quy định | Đi vệ sinh đúng nơi quy định | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
| 28 | Che miệng khi hắt hơi, ho | Che miệng khi hắt hơi, ho | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
|  | **II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC** | | |  |  |  |  |  |  |
| **A. Khám phá khoa học** | | |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Biết đặc điểm, ích lợi và ích của các loại cây, hoa.. | - Đặc điểm, ích lợi của cây, hoa, quả, rau. | - Đặc điểm, ích lợi và của cây, hoa, quả, rau. | x | Sân chơi |  |  | HĐNT |  |
| 2 | - Quá trình phát triển, điều kiện sống của cây, mối liên hệ đơn giản giữa cây và môi trường sống | - Quá trình phát triển, điều kiện sống của cây, mối liên hệ đơn giản giữa cây và môi trường sống | x | Sân chơi |  | HĐNT |  |  |
|  | Trẻ biết quá trình phát triển của cây, hoa, quả  So sánh, phân loại cây, hoa, quả, theo 2-3 dấu hiệu | - Quá trình phát triển cuả cây từ hạt | - Quá trình phát triển cuả cây từ hạt | x | Sân chơi |  |  | HĐNT |  |
| 3 |
| 4 | - Đặc điểm, ích lợi của cây hoa trạng nguyên …. | - Đặc điểm, ích lợi của cây hoa trạng nguyên …. | x | Sân chơi |  | HĐNT |  |  |
| 5 | - So sánh, phân loại cây, hoa, quả theo 2 -3 dấu hiệu | - So sánh, phân loại cây, hoa, quả theo 2 -3 dấu hiệu | x | Lớp học | HĐG |  |  |  |
| 6 | Trẻ biết tên, luật chơi, cách chơi một số trò chơi dân gian | Tổ chức cho trẻ chơi một số trò chơi dân gian | Tìm hiểu về trò chơi dân gian | x | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| 7 | Trẻ biết được các hoạt động diễn ra trong đêm giao thừa | Thực hiện các hoạt ddọng chuẩn bị đón giao thừa ( bày mâm ngũ quả…) | Em đón giao thừa | x | Lớp học |  |  |  | HĐH |
| 8 | Biết được ảnh hưởng của thời tiết đến sinh hoạt của con người và sự thay đổi của con vật và cây theo mùa | Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa | Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, con vật và cây theo mùa | **x** | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 9 | Biết các nguồn nước trong môi trường sống. Ích lợi của nước với đời sống con người con vật và cây. Một số đặc điểm, tính chất của nước,nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách bảo vệ nguồn nước | Một số đặc điểm, tính chất của nước | Một số đặc điểm, tính chất của nước | **x** | Sân chơi | HĐNT |  | HĐNT |  |
|  | **B. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán** | | |  |  |  |  |  |  |
|  | **1. Nhận biết tập hợp, số lượng, số thứ tự, đếm** | | |  |  |  |  |  |  |
| 10 | Biết đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng | Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng | Đếm trong phạm vi 10, đếm xuôi, đếm ngược theo khả năng | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 11 | Có khả năng so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất | Có khả năng so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất | + Số 7 (Tiết 2) | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 12 | Biết tách, gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm | Biết tách, gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 10 thành hai nhóm bằng ít nhất 2 cách và so sánh số lượng của các nhóm | + Số 7 (Tiết 3) | x |  | HĐH |  |  |  |
|  | **2. Xếp tương ứng** | | |  |  |  |  |  |  |
| 13 | Biết ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan | Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan | Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan | **x** | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
|  | **3. Sắp xếp theo quy tắc** | | |  |  |  |  |  |  |
| 14 | Biết tự sáng tạo ra mẫu sắp xếp và tiếp tục sắp xếp | Tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý thích | Tạo ra quy tắc sắp xếp theo ý thích | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
|  | **4. So sánh , đo lường** | | |  |  |  |  |  |  |
| 15 | Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả (3 đối tượng) | Đo độ dài một đối tượng bằng nhiều đơn vị đo | Đo độ dài một đối tượng bằng nhiều đơn vị đo | x | Lớp học |  |  | HĐH |  |
| 16 | Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo | Đo dung tích các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo | x | Sân chơi | HĐNT |  | HĐNT |  |
|  | **5. Hình dạng** | | |  |  |  |  |  |  |
| 17 | Có khả năng chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 18 | Biết tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau | Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau | Tạo ra một số hình học bằng các cách khác nhau | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
|  | **C. Khám phá xã hội** | | |  |  |  |  |  |  |
| 19 | Nói được tên, đặc điểm, luật chơi, cách chơi một số trò chơi dân gian | Gọi tên, đặc điểm, luật chơi, cách chơi một số trò chơi dân gian | Tìm hiểu về một số trò chơi dân gian | x | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| 20 | Nói được tên, các hoạt động diễn ra trong đêm giao thừa | Kể tên, đặc điểm, luật chơi, các hoạt động trong đêm giao thừa | Đón giao thừa | x | Lớp học |  |  |  | HĐH |
|  | **III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ** | | |  |  |  |  |  |  |
| 1. **Nghe hiểu lời nói** | | |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Có khả năng nghe hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa | Nghe hiểu các từ khái quát (đồ dùng, đồ chơi,...), từ trái nghĩa (cao - thấp, ngắn - dài) | Nghe hiểu các từ khái quát (đồ dùng, đồ chơi,...), từ trái nghĩa (cao - thấp, ngắn - dài) | x | Lớp học |  |  | HĐNT |  |
| 2 | Có khả năng nghe hiểu và thực hiện được các hướng dẫn bằng lời trong các hoạt động cá nhân, tập thể để hoàn thành nhiệm vụ | Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân và tập thể (được 3-4 yêu cầu liên tiếp) | Nghe hiểu và làm theo các hướng dẫn trong hoạt động cá nhân và tập thể (được 3-4 yêu cầu liên tiếp) | x | Lớp học |  |  |  | HĐNT |
| 3 | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Có khả năng nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Sự tich hoa mai | x | Lớp học | HĐC |  |  |  |
| 4 | Sự tích cây nêu ngày Tết | x | Lớp học |  |  |  | HĐC |
| 5 | Có khả năng nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò,  vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù  hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Đồng dao: Rồng rắn lên mây | x | Lớp học |  | HĐC |  |  |
| 6 | Đồng dao: Kéo cưa nửa xẻ | x | Lớp học |  | HĐC |  |  |
| 7 | Đồng dao: Nu na nu nống | x | Lớp học |  | HĐC |  |  |
| 8 | Nhận ra được sắc thái biểu cảm của lời nói khi vui, buồn, tức giận, ngạc nhiên, sợ hãi và biết sử dụng phù hợp hoàn cảnh | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) và sử dụng phù hợp | Một số sắc thái biểu cảm của lời nói (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên) và sử dụng phù hợp | x | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
|  | **B. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hằng ngày** | | |  |  |  |  |  |  |
| 9 | Sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm phù hợp với ngữ cảnh | Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm phù hợp với ngữ cảnh | Sử dụng các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm phù hợp với ngữ cảnh | x | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| 10 | Biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân một cách rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau | x | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| 11 | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Có khả năng đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao phù hợp độ tuổi và chủ đề thực hiện | Đồng dao: Xúc xắc xúc xẻ | x | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| 12 | Thơ: Bé chúc Tết ông bà | x | Lớp học |  |  |  | HĐH |
| 13 | Kể lại được nội dung chuyện/sự việc đã được nghe theo trình tự nhất định | Truyện: Nàng tiên của mùa xuân | Truyện: Nàng tiên của mùa xuân | x | Lớp học | HĐH |  |  |  |
| 14 | Biết sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống trong giao tiếp | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép, lịch sự "Cảm ơn", "Xin lỗi"; "Xin phép"; "Thưa"; "Dạ"; "Vâng"… phù hợp với tình huống ở trường mầm non | x | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| 15 | Biết trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?" | Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?"; Biết hỏi lại khi không hiểu người khác nói: "tại sao?", "như thế nào?" | Trò chuyện thảo luận đặt câu hỏi và trả lời câu hỏi về hoa mùa xuân, trò chơi dân gian, áo dài Tết và đêm giao thừa | x | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| 16 | Không nói tục, chửi bậy | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép | Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép | x | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
|  | **C. Làm quen với việc đọc - viết** | | |  |  |  |  |  |  |
| 17 | Biết kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân | Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân | Kể chuyện theo tranh minh họa và kinh nghiệm của bản thân chủ đề núi voi và mùa xuân | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 18 | Biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu + Hướng viết của các nét chữ | Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới, từ trang đầu đến trang cuối, cách ngắt nghỉ sau các dấu câu + Hướng viết của các nét chữ | x | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| 19 | Có khả năng nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | Nhận dạng các chữ cái trong bảng chữ cái Tiếng Việt, chữ in thường, in hoa | + Làm quen nhóm chữ b,d,đ | x | Lớp học | HĐH |  |  |  |
|  | **IV. LĨNH VỰC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI** | | |  |  |  |  |  |  |
| **A. Phát triển tình cảm** | | |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Mạnh dạn bày tỏ ý kiến của bản thân | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến | Mạnh dạn, tự tin bày tỏ ý kiến của trẻ với cô giáo khi tham gia các HĐ chủ đề Tết mùa xuân | x | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| 2 | Có khả năng đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi. | Tự lựa chọn trò chơi, phân vai chơi, lựa chọn vật liệu chơi, thực hiện vai trò trong nhóm chơi chủ đề Tết và mùa xuân | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 3 | Có khả năng tự làm được một số việc đơn giản trong sinh hoạt hàng ngày | Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày | Tự làm một số việc đơn giản hàng ngày như đi dày dép tự cất đồ dùng cá nhân, thay quần áo để đúng nơi qui định | x | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 4 | Cố gắng tự hoàn thành đến cùng công việc được giao có sự giám sát của giáo viên. Tự nhận xét được mức độ hoàn thành công việc. Biết thể hiện sự vui thích khi hoàn thành công việc | Thực hiện công việc theo sự phân công và giám sát của cô giáo | Thực hiện công việc theo sự phân công và giám sát của cô giáo | x | Sân chơi | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
|  | **3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh** | | |  |  |  |  |  |  |
| 5 | Trẻ biết được áo dài là một loại trang phục truyền thống của Việt Nam, cảm xúc vui sướng, tự hào khi đuọc mặc trong các Tết |  | Áo dài yêu thương | x | Lớp học |  |  | HĐH |  |
| 6 | Thể hiện được tình cảm lời chúc đầu xuân nhân dịp năm mới | Bày tỏ tình yêu thương của mình đối với những người thân | Lời chúc Tết đêm giao thừa | x | Lớp học |  |  |  | HĐH |
| 7 | Biết được mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác | Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác | Mối quan hệ giữa hành vi của trẻ và cảm xúc của người khác | x | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
| 8 | Biết thay đổi hành vi và thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh | Sự thích ứng phù hợp hoàn cảnh giao tiếp | Sự thích ứng phù hợp hoàn cảnh giao tiếp | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
| 9 | Thích chia sẻ cảm xúc, kinh nghiệm, đồ dùng, đồ chơi với những người gần gũi. Sẵn sàng giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn. | Quan tâm và giúp đỡ người khác | Quan tâm và giúp đỡ người khác | x | Lớp học | HĐC | HĐC | HĐC | HĐC |
|  | **B. Phát triển kỹ năng xã hội** | | |  |  |  |  |  |  |
| **1. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội** | | |  |  |  |  |  |  |
| 10 | Biết nhận xét và tỏ thái độ với hành vi "đúng - sai", " tốt - xấu" ; nhận ra việc làm của mình có ảnh hưởng đến người khác | Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng- sai", " tốt- xấu" | Nhận xét và tỏ thái độ với hành vi " đúng - sai", " tốt - xấu" | x | Lớp học | HĐNT | HĐNT | HĐNT | HĐNT |
| 11 | Biết yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình. | Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình | Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình | x | Lớp học |  |  |  | HĐC |
| 12 | Biết quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ bạn. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ đơn giản cùng người khác. | Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. | Quan tâm, chia sẻ, nhường nhịn, giúp đỡ bạn. | x | Lớp học |  | HĐG |  |  |
|  | **2. Quan tâm đến môi trường** | | |  |  |  |  |  |  |
| 13 | Có ý thức tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt: Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng, khóa vòi nước sau khi dùng, không để thừa thức ăn | Tiết kiệm trong sinh hoạt | Tiết kiệm điện, nước trong sinh hoạt | x | Lớp học | VS-AN | VS-AN | VS-AN | VS-AN |
|  | **V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ** | | |  |  |  |  |  |  |
| **A. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật** | | |  |  |  |  |  |  |
| 1 | Chăm chú lắng nghe, và hưởng ứng cảm xúc( hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | Nghe bài hát, bản nhạc; thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; kể chuyện phù hợp với độ tuổi và chủ đề thực hiện | x | Lớp học | ĐTT | ĐTT | ĐTT | ĐTT |
| 2 | Sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc trước của tác phẩm tạo hình | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình | Nói cảm nhận về vẻ đẹp nổi bật của tác phẩm tạo hình | x |  |  |  |  |  |
|  | **B. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình** | | |  |  |  |  |  |  |
| 3 | Thích nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc | Hát: Bịp mắt bắt dê | x | Lớp học |  | ĐTT |  |  |
| 4 | Hát: Áo dài ơi | x | Lớp học |  |  | ĐTT |  |
| 5 | Hát: Hoa lá mùa xuân | x | Lớp học | ĐTT |  |  |  |
| 6 | Hát: Em chơi đu | x | Lớp học |  |  |  | ĐTT |
| 7 | Biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ… | Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát | Em đón giao thừa | x | Lớp học |  |  |  | HĐH |
| 8 | Có khả năng vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa) | Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc | Múa: Dềnh dềnh dàng dàng | x | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| 9 | Dạy VĐTTC: Hoa  mào gà | x | Lớp học | HĐH |  |  |  |
| 10 | Biết phối hợp các kĩ năng vẽ để tạo thành  bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối | Vẽ hoa mùa xuân | x | Lớp học | HĐG |  |  |  |
| 11 | Vẽ áo dài Tết | x | Lớp học |  |  | HĐG |  |
| 12 | Biết phối hợp các kĩ năng gấp cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | Gấp, cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoa, bố cục cân đối | Thiết ké áo dài | x | Lớp học |  |  | HĐH |  |
| 13 | Biết phối hợp các kĩ năng nặn để tạo  thành sản phẩm có bố cục cân đối | Phối hợp các kĩ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối | Nặn pháo đất | x | Lớp học |  | HĐH |  |  |
| 14 | Nặn mâm ngũ quả | x | Lớp  học |  |  |  | HĐH |
| 15 | Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục | Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng / đường nét và bố cục của chủ đề Tết và mùa xuân | x | Lớp học | HĐG | HĐG | HĐG | HĐG |
|  | **C. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hinh)** | | |  |  |  |  |  |  |
| 16 | Biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn | Tự tạo ra tiết tấu khi nghe nhạc, nghe hát bằng cách gõ đệm bằng dụng cụ gõ | Tự tạo ra tiết tấu khi nghe nhạc, nghe hát bằng cách gõ đệm bằng dụng cụ gõ | x | Lớp học |  | HĐG |  |  |
|  |
|  | | **CỘNG TỔNG SỐ NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG PHÂN BỔ VÀO CHỦ ĐỀ** | | **96** |  | **61** | **64** | **60** | **59** |
| Trong đó: - Lĩnh vực thể chất | | ***28*** |  | **25** | **25** | **24** | **23** |
| - Lĩnh vực nhận thức | | ***20*** |  | **11** | **11** | **12** | **9** |
| - Lĩnh vực ngôn ngữ | | ***19*** |  | **11** | **12** | **9** | **11** |
| - Lĩnh vực tình cảm kỹ năng XH | | ***13*** |  | **9** | **10** | **10** | **11** |
| - Lĩnh vực thẩm mỹ | | ***16*** |  | **5** | **6** | **5** | **5** |

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề** |  |  |  |  |  |  |
| Trong đó: - Đón trả trẻ |  |  | 7 | 7 | 7 | 7 |
| - Thể dục sáng |  |  | 1 | 1 | 1 | 1 |
| - Hoạt động góc |  |  | 17 | 17 | 16 | 15 |
| - Hoạt động ngoài trời |  |  | 5 | 5 | 7 | 3 |
| - Vệ sinh - ăn ngủ |  |  | 16 | 16 | 16 | 16 |
| - Hoạt động chiều |  |  | 10 | 12 | 9 | 11 |
| - Thăm quan dã ngoại |  |  | 0 | 0 | 0 | 0 |
| - Lễ hội |  |  | 0 | 0 | 0 | 0 |
| **- Hoạt động học** |  |  | **5** | **5** | **5** | **5** |
| *Chia ra: + Giờ thể chất* |  |  | 1 | 1 | *1* | *0* |
| *+ Giờ nhận thức* |  |  | 1 | 1 | *1* | *1* |
| *+ Giờ ngôn ngữ* |  |  | 2 | 1 | *1* | *1* |
| *+ Giờ TC-KNXH* |  |  | 0 | 0 | *1* | *1* |
| *+ Giờ thẩm mỹ* |  |  | 1 | 2 | *1* | *2* |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề nhánh** | **Số tuần thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Người phụ trách** | **Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)** |
| **Sắc hoa mùa xuân** | 1 | Từ 03/01 đến 07/01 |  |  |
| **Trò chơi dân gian ngày xuân** | 1 | Từ 10/01 đến 14/01 |  |  |
| **Áo dài Tết** | 1 | Từ 17/01 đến 21/01 |  |  |
| **Vui đêm giao thừa** | 1 | Từ 24/01 đến 28/01 |  |  |

**III. CHUẨN BỊ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Nhánh 1**  **“ Sắc hoa mùa xuân ”** | **Nhánh 2**  **“Trò chơi dân gian ngày xuân”** | **Nhánh 3**  **“Áo dài Tết”** | **Nhánh 4**  **“Vui đêm giao thừa”** |
| **Giáo viên** | - Trò chuyện, trao đổi, tuyên truyền tới phụ huynh về nội dung, mục tiêu trong nhánh: Sắc hoa mùa xuân  - Cô và trẻ phối hợp cùng nhau tạo môi trường phù hợp với nhánh: Sắc hoa mùa xuân  - Trang trí lớp, lập kế hoạch chủ đề  - Tranh ảnh, tài liệu về các loại hoa mùa xuân  - Các nguyên vật liệu phục vụ cho chủ điểm: Sắc hoa mùa xuân  - Tranh thơ: Hoa kết trái, Hoa cúc vàng , Cây đào, Hoa mai...  - Tranh truyện: Nàng tiên của mùa xuân, Sự tích hoa mai...  - Nhạc các bài hát: Hoa mào gà, Hoa trong vườn, Hoa lá mùa xuân ...  Lập bảng:  - Nối số lượng hoa với số tương ứng  - Vẽ , cắt dán thêm , bớt cho đủ số lượng hoa trong chậu hoa, lọ hoa (số lượng 7)  - Tách gộp trong phạm vi 7 theo các cách khác nhau.  - Tìm hình giống nhau  - Xếp theo logic  - Tìm đường đến “Chợ hoa xuân”  - Quá trình phát triển của cây hoa hồng  Chữ cái:  - Nối chữ cái “b, d, đ” trong các từ.  - Tô màu chữ rỗng “b, d, đ”  - Gạch chân chữ cái  “b, d, đ”  trong bài thơ: Cây đào  - Gạch chân chữ cái“b, d, đ” trong từ. | - Xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng, đúng thời gian quy định cho nhánh: Trò chơi dân gian ngày xuân  - Cô và trẻ phối hợp cùng nhau tạo môi trường phù hợp với nhánh: Trò chơi dân gian ngày xuân  - Trang trí, tạo môi trường, tạo góc để trẻ hoạt động  - Một số đồ chơi và các nguyên vật liệu trong góc  chơi  - Đồng dao: Đánh đu, xúc xắc xúc xẻ  - Nhạc các bài hát: Bịt mắt bắt dê, xúc xắc xúc xẻ, Em chơi đu.  - Vẽ, tô màu, xé dán các trò chơi dân gian mà trẻ biết ( nu na nu nống, kéo co, đi cà kheo...)  Lập bảng :  - Xếp, cắt dán thêm hoặc bớt cho đủ số lượng các trò chơi (số lượng 7)  - Tách gộp trong phạm vi 7 theo các cách khác nhau.  - Tìm hình giống nhau(hình ảnh các trò chơi dân gian)  - Sắp xếp theo logic  - Tìm đường đến “Hội thi dân gian”  - Sắp xếp quy trình nặn pháo đất.  - Trình tự các bước chơi trò : Bịp măt bắt dê, đập niêu đất, pháo đất ...  - Chữ cái:  - Nối, tô, khoanh, cắt dán chữ “b, d, đ” trong từ: đi cà kheo, dung dăng dung dẻ, bịp mắt bắt dê...  - Tô chữ rỗng “b, d, đ”  - Gạch chân chữ “b, d, đ” trong bài đồng dao: Đánh đu  - Ghép từ: Đi cầu kiều, đu tiên, dung dăng dung dẻ, bịp mắt bắt dê...  - Tạo không khí vui vẻ cho trẻ khi trẻ đến trường | - Trò chuyện, trao đổi, tuyên truyền tới phụ huynh về nội dung, mục tiêu trong nhánh: Áo dài Tết  - Cô và trẻ phối hợp cùng thiết kế, trang trí áo dài.  - Một số đồ chơi và các nguyên vật liệu trong góc chơi phù hợp với chủ đề: Áo dài Tết  - Nhạc các bài hát: Áo dài ơi, Áo dài quê  hương...  - Thơ: Chiếc áo dài, Áo dài Việt Nam  - Vẽ, tô màu, xé dán, cắt dán , trang trí các kiểu áo dài  Lập bảng :  -Vẽ thêm cho đủ số lượng áo dài  - Tìm hình giống nhau  - Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng  - Đếm, thêm bớt trong phạm vi 7  - Phân loại các kiểu áo dài (kiểu truyền thống, kiểu hiện đại…)  - Quy trình cắt chiếc áo dài  - Tìm đường đến cửa hàng áo dài  - Tìm cặp áo dài giống nhau  \* Chữ cái:  - Nối chữ cái“b, d, đ” trong các từ.  - Tô màu chữ rỗng “b, d, đ”  - Gạch chân chữ cái “b, d, đ” trong bài thơ: Chiếc áo dài  - Gạch chân, khoanh chữ cái “b, d, đ” trong từ: áo dài, đội mấn…  - Bù chữ “b, d, đ”vào chữ còn thiếu. | - Trò chuyện, trao đổi, tuyên truyền tới phụ huynh về nhánh: Vui đêm giao thừa  - Cô và trẻ phối hợp cùng nhau mô phòng các hoạt động của đêm giao thừa.  - Một số đồ chơi và các nguyên vật liệu trong góc chơi phục vụ chủ đề : Vui đêm giao thừa.  - Tranh thơ: Thời khắc giao thừa, Tết đang vào nhà, Đêm tất niên ...  - Tranh truyện: Sự tích cây nêu ngày Tết...  - Nhạc các bài hát: Phút giao thừa lặng lẽ, lắng nghe mùa xuân về...  - Vẽ, tô màu các hoạt động trong đêm giao thừa  - Lập bảng :  + Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng  + Đếm, thêm bớt trong phạm vi 7  - Sắp xếp theo logic  - Tìm hình giống nhau  - Sắp xếp theo trình tự các hoạt động trong đêm giao thừa.  \* Chữ cái:  - Nối chữ cái “b, d, đ” trong các từ:  - Tô màu chữ rỗng “b, d, đ”  - Gạch chân chữ cái “b, d, đ” trong bài thơ: Tết đang vào nhà  - Gạch chân, khoanh chữ cái “b, d, đ” trong từ: bày mâm ngũ quả, đi xem pháo hoa, dâng hương…  - Bù chữ “b, d, đ”vào chữ còn thiếu. |
| **Nhà trường** | Duyệt kế hoạch chủ đề  Bổ sung các nguyên vật liệu để cô và trẻ tạo sản phẩm chủ đề nhánh : Sắc hoa mùa xuân | Duyệt kế hoạch chủ đề  Bổ sung các nguyên vật liệu để cô và trẻ tạo sản phẩm chủ đề nhánh: Trò chơi dân gian ngày xuân | Duyệt kế hoạch chủ đề  Bổ sung các nguyên vật liệu để cô và trẻ tạo sản phẩm chủ đề nhánh: Áo dài Tết | Duyệt kế hoạch chủ đề  Bổ sung các nguyên vật liệu để cô và trẻ tạo sản phẩm chủ đề nhánh: Vui đêm giao thừa |
| **Phụ huynh** | - Ủng hộ cho các cháu tranh ảnh, đồ chơi , họa báo  - Ủng hộ các nguyên vật liệu | - Cung cấp và giới thiệu cho trẻ một số trò chơi dân gian ngày Tết.  - Ủng hộ các nguyên vật liệu | - Ủng hộ cho các cháu tranh ảnh, đồ chơi , họa báo về áo dài Tết | - Dạy trẻ hiểu về ý nghĩa đêm giao thừa.  - Ủng hộ cho trẻ các nguyên vật liệu |
| **Trẻ** | - Sưu tầm tranh ảnh về các loài hoa mùa xuân  - In, vẽ, xé dán, cắt dán các loại hoa  - Cùng các cô tạo môi trường hoạt động | - Sưu tầm cùng ba mẹ các tranh có liên quan tới: Trò chơi dân gian ngày xuân  - Tô màu, vẽ, làm đồ chơi để chơi các trò chơi dân gian ( như: làm quả còn làm pháo đất...)  - Cùng các cô tạo môi  trường hoạt động | - Cùng bố mẹ trẻ trò chuyện về áo dài Tết  - Sưu tầm cùng các tranh ảnh về áo dài Tết  - Tô, vẽ , cắt dán, trang trí các kiểu áo dài | - Sưu tầm cùng các tranh ảnh về đêm giao thừa  - Cùng các cô tạo môi trường hoạt động  - Vẽ, trang trí tranh vẽ cac shoạt động đêm giao thừa  - Làm đồ dùng cần sử dụng trong đêm giao thừa ( mâm ngũ quả, chúc Tết, bao lì xì...) |

**IV. KHUNG KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ:**

| **tt** | **Hoạt động** | | **Phân phối vào các ngày trong tuần** | | | | | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **1** | **Đón trẻ** | | - Trao đổi với phụ huynh về chủ đề: Tết và mùa xuân  - Trò truyện gợi mở với trẻ về các hoa, các trò chơi dân gian, trang phục áo dài Tết, các hoạt động trong đêm giao thừa.  - Cho trẻ nghe những bài hát về chủ đề: Hoa lá múa xuân, Bịp mắt bắt dê, Em chơi đu, Áo dài ơi, Em đón giao thừa...  - Nghe những bài thơ, câu truyện hợp chủ đề: Tết và mùa xuân.  - Trò chuyện về những lời chúc Tết, những phong tục tập quán trong ngày Tết...  - Quan sát video nói những lời chúc Tết hay với ông bà, bố mẹ, anh chị...  - Trò chuyện về cách nhận xét sản phẩm tạo hình  - Xem tranh ảnh về chủ đề như: tranh về các loại hoa, tranh về các trò chơi dân gian, tranh về các kiểu áo dài têt, tranh về cá hoạt động diễn ra vào đêm giao thừa.  - Chú ý quần áo trẻ phải đủ ấm, đảm bảo sức khỏe cho trẻ ở trên lớp.  - Thảo luận: Cùng nhau giữ gìn vệ sinh cá nhân và phòng bệnh, thực hành về việc giữ VS cá nhân  và phòng bệnh khi giao mùa  - Trò chuyện với trẻ về cách phòng chống bệnh covid-19  - Trò chuyện với trẻ 1 số biểu hiện khi ốm như nóng đầu, mệt mỏi. Dạy trẻ 1 số cách phòng tránh đơn giản  - Thực hành sử dụng nước tiết kiệm | | | | |  |
| **2** | **Thể dục sáng** | | - Hô hấp: Thổi bóng  - Tay: Tay gập trước ngực- đưa sang ngang  - Bụng: Cúi gập người về phía trước  - Chân: Đứng đưa chân ra phía trước – lên cao  - Bật: Tách khép chân  - Tập kết hợp cùng bài hát: Sắp đến Tết rồi, Tết ơi là Tết ... | | | | |  |
| **3** | **Hoạt động học** | **Sắc hoa mùa xuân** | *Ngày 03/01/2022*  PTTC  Bật liên tục vào vòng | *Ngày 04/01/2022*  PTNN  Truyện : Nàng tiên của mùa xuân | *Ngày 05/01/2022*  PTTM  VTTTC : Hoa mào gà | *Ngày 06/01/ 2022*  PTNN  Làm quen b, d, đ | *Ngày 07/01/ 2022*  PTTM  Các cách chia hoa trong phạm vi 7 |  |
| **Trò chơi dân gian mùa xuân** | *Ngày 10/01/2022*  PTTC  Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay | *Ngày 11/01/2022*  PTTM  Nặn pháo đất | *Ngày 12/01/2022*  PTNN  Đồng dao: Xúc xắc xúc xẻ | *Ngày 13/01/ 2022*  PTNT  Tìm hiểu một số trò chơi dân gian | *Ngày 14/01/ 2022*  PTTM  Dạy VĐ múa : Dềnh dềnh dàng dàng |  |
| **Áo dài Tết** | *Ngày 17/01/2022*  PTTC  Đi trên dây | *Ngày 18/01/2022*  PTTC-KNXH  Áo dài yêu thương | *Ngày 19/01/2022*  PTNT  Đo áo dài bằng nhiều đơn vị đo | *Ngày 20/01/ 2022*  PTNN  Trò chơi chữ cái: b, d, đ | *Ngày 21/01/ 2022*  PTTM  Thiết kế áo dài |  |
| **Vui đón giao thừa** | *Ngày 24/01/2022*  PTNN  Thơ : Bé chúc Tết ông bà | *Ngày 25/01/2022*  PTTM  Nặn mâm ngũ quả | *Ngày 26/01/2022*  PTTC-KNXH  Lời chúc Tết dêm giao thừa | *Ngày 27/01/ 2022*  PTNT  Đón giao thừa | Ngày 28/01/ 2022  PTTM  Dạy hát: Em đón giao thừa |  |
| **4** | **Hoạt động ngoài trời** | **Sắc hoa mùa xuân** | *Ngày 03/01/ 2022*  QSCMĐ: Quan sát cây hoa cúc  - TCVĐ: Trèo lên xuống thang hái hoa  - Chơi theo ý thích | *Ngày 04/01/ 2022*  - Cho trẻ vẽ hoa trên sân trường bằng phấn  -TCVĐ: Lộn cầu vồng  - Chơi theo ý thích | *Ngày 05/01/ 2022*  QSCMĐ: Quan sát góc thiên nhiên của lớp  - TCVĐ: Trồng nụ trồng hoa - Chơi theo ý thích | *Ngày 06/01/ 2022*  QSCMĐ: Quan sát cây hoa hồng  - TCVĐ: kéo co Chơi theo ý thích | *Ngày 07/01/ 2022*  HĐLĐ: Chăm sóc bồn hoa cây cảnh  - Chơi TC: Bịt mắt bắt dê.  - Chơi theo ý thích |  |
| **Trò chơi dân gian mùa xuân** | *Ngày 10/01/ 2022*  - Trò chuyện và kể tên các trò chơi dân gian  - TCVĐ: Rồng rắn lên mây  - Chơi theo ý thích | *Ngày 11/01/ 2022*  - QSCMĐ: Quan sát cây hoa trạng nguyên  - TCVĐ: Đi cầu kiều  - Chơi theo ý thích | *Ngày 12/01/ 2022*  - HĐLĐ: Nhặt lá rụng trên sân bỏ vào thùng rác  - TCVĐ: Kéo co  - Chơi theo ý thích | *Ngày 13/01/ 2022*  - HĐTN: Đo sự phát triển của cây  - TCVĐ: Kéo mo cau  - Chơi theo ý thích | *Ngày 14/01/ 2022*  - HĐLĐ: Chăm sóc cây trong vườn trường ( tưới nước, nhặt lá vàng...)  - TCVĐ: Nhảy lò cò.  - Chơi theo ý thích |  |
| **Áo dài Tết** | *Ngày 17/01/ 2022*  - QSCMĐ: Quan sát bầu trời  -TCVĐ: Cướp cờ - - Chơi theo ý thích | *Ngày 18/01/ 2022* -HĐLĐ: Cho trẻ chăm sóc vườn rau (nhổ cỏ, tưới nước....)  - TCVĐ: Tập tầm vông  - Chơi theo ý thích | *Ngày 19/01/ 2022*  - QSCMĐ: Quan sát cây lan ý  - TCVĐ: Chi chi chành chành  - Chơi theo ý thích | *Ngày 20/01/ 2022*  - HĐTN: Cho trẻ đong đo nước bằng các dụng cụ khác nhau  - TCVĐ: Nu na nu nống  - Chơi theo ý thích | *Ngày 21/01/ 2022*  HĐLĐLao động nhặt lá rụng trên sân trường  - TCVĐ: Thả đỉa ba ba  - Chơi theo ý thích |  |
| **Vui đêm giao thừa** | *Ngày 24/01/ 2022*  - HĐLĐ: Chăm sóc bồn hoa trong sân trường  - TCVĐ: Kéo co  - Chơi theo ý thích | *Ngày 25/01/ 2022*  QSCMĐ: Quan sát cây hoa đào  - TCVĐ: Dung dăng dung dẻ  - Chơi theo ý thích | *Ngày 26/01/ 2022*  - QSCMĐ: Quan sát bầu trời  - TCVĐ: Lộn cầu vồng  - Chơi theo ý thích | *Ngày 27/01/ 2022*  - QDCMĐ: Quan sát cây quất  - Chơi TC: Đi cà kheo  - Chơi theo ý thích | *Ngày 28/01/ 2022*  HĐTN: Đong cát bằng các đon vị đong khác nhau  - TCVĐ: Kéo cưa nửa xẻ  - Chơi theo ý thích |  |
| **5** | **Vệ sinh, ăn, ngủ** | | - Trẻ biết mời khi ăn , ăn hết xuất, không  - Xem video về việc ăn các thức ăn không tốt cho sức khỏe( bánh, kẹo, mứt ...)  - Thực hành súc miệng nước muối tại lớp  - Thực hành về việc giữ VS cá nhân và phòng bệnh  - Trò chuyện: Không khạc nhổ bừa bãi, thực hành nề nếp vệ sinh cá nhân.  - Trò chuyện với trẻ về cách chăm sóc bảo vệ cây cối.  - Cho trẻ xem video về cách chăm sóc cây cối  - Thảo luận đeo khẩu trang đúng cách  - Tắt điện, tắt quạt khi ra khỏi phòng  - Thực hành: Khóa vòi nước sau khi dùng  - Trò chuyện với trẻ về các bệnh tật liên quan đến ăn uống  Xem video có nội dung về bệnh tật liên quan đến ăn uống | | | | |  |
| **6** | **Hoạt động chiều** | **Sắc hoa mùa xuân** | *Ngày 03/01/ 2022*  Trang trí hoa đào, hoa mai | *Ngày 04/01/ 2022*  Trò chuyện về các loại hoa mùa xuân | *Ngày 05/01/ 2022*  Nghe truyện: Sự tích hoa mai | *Ngày 06/01/ 2022*  Ôn VĐTTC:  Hoa mào gà | *Ngày 07/01/ 2022*  - Liên hoan văn nghệ cuối tuần  -Nêu gương bé ngoan |  |
| **Trò chơi dân gian mùa xuân** | *Ngày 10/01/ 2022*  Chơi các trò chơi dân gian: Ô ăn quan, Cua cắp, Nu na nu nống, Chi chi chành chành... | *Ngày 11/01/ 2022*  Đọc các bài vè về các trò chơi dân gian (Nu na nu nống, Rồng rắn lên mây, kéo cưa lừa xẻ...) | *Ngày 12/01/ 2022*  Chơi TC: Đua thuyền | *Ngày 13/01/ 2022*  Lau dọn sắp xếp đồ chơi | *Ngày 14/01/ 2022*  - Liên hoan văn nghệ cuối tuần  -Nêu gương bé ngoan |  |
| **Áo dài Tết** | *Ngày 17/01/ 2022*  Trò chuyện về chiếc áo dài ngày Tết | *Ngày 18/01/ 2022*  Trang trí góc sách, làm alum về thời trang áo dài Tết | *Ngày 19/01/ 2022*  Trang trí áo dài Tết (Vẽ, tô màu, trang trí các kiểu áo dài ngày Tết) | *Ngày 20/01/ 2022*  - Làm đồ trang trí kết hợp với áo dài (khăn mấn, vòng cổ khuyên tai....) | *Ngày 21/01/ 2022*  - Liên hoan văn nghệ cuối tuần  -Nêu gương bé ngoan |  |
| **Vui đêm giao thừa** | *Ngày 24/01/ 2022*  Bồi giấy, xé dán, vẽ, tô màu mâm ngũ quả. | *Ngày 25/01/ 2022*  Nghe truyện: Cây nêu ngày Tết | *Ngày 26/01/ 2022*  Làm thiệp, lì xì chúc chúc mừng năm mới | *Ngày 27/01/ 2022*  Ôn thơ: Bé chúc têt ông | *Ngày 28/01/ 2022*  - Liên hoan văn nghệ cuối tuần  -Nêu gương bé ngoan |  |

**V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT:**

| **tt** | **Tên góc chơi** | | **Mục đích – Yêu cầu** | **Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi** | **Chuẩn bị** | **Phân phối vào nhánh** | | | |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **N1** | **N2** | **N3** | **N4** |
| **1** | **Góc phân vai** | **Nấu ăn** | - Trẻ biết tạo nhóm chơi, liên kết các nhóm chơi, biết nhận vai chơi và phân công công việc  - Đoàn kết trong khi chơi | - Cửa hàng ăn uống  + Gói bánh đa nem,  + Làm nộm  + Gói giò lụa  + Nấu chè hạt sen  + Gói bánh trưng  + Gói kẹo, bánh  + Gói nem chua  + Làm mứt Tết | - Các loại thực phẩm: rau, củ quả, bánh đa nem, gà tôm, cua, cá...  - Quy trình gói bánh trưng  - Quy trình gói giò lụa  - Quy trình nấu chè hạt sen | x | x | x | x |
| **Bán hàng** | - Biết sắp xếp ghế, bày bàn ăn và các món ăn ra bàn để phục vụ khách.  - Biết thể hiện ngôn ngữ của mình khi tham gia chơi: Giao tiếp giữa các vai chơi với nhau, chào hỏi, mời khách, giới thiệu mặt hàng  - Trẻ hứng thú tham gia các trò chơi. | - Bán cây cảnh  - Cửa hàng bán hoa xuân  - Bán các loại hoa, quả  - Bán các loại đồ trang trí cây đào Tết  - Cửa hàng bán đồ dùng phục vụ cho trò chơi dân gian  - Cửa hàng áo dài Tết  - Cửa hàng bán đồ ngày têt  - Bán các loại mứt Tết  - Bán các loại thực phẩm phục vụ cho ngày lễ Tết | - Các loại rau, củ, hoa, quả, cây …  Các loại đồ dùng phục vụ cho trò chơi dân gian (quả còn, cà khoeo, dây kéo co...)  - Các trang phục áo dài trong ngày Tết  - Các loại khăn vấn  - Các loại thực phẩm (Thịt, tôm, cá miến.... )  - Các loại bánh, kẹo, mứt Tết, lì xì, tiền, vàng.... | **x** | **x** | **x** | **x** |
| **2** | **Góc học tập** | **Chơi các trò chơi khám phá chủ đề - Toán học** | - Phát triển khả năng tư duy, sáng tạo và củng cố các hiểu biết của trẻ thông qua các trò chơi: Ghép thêm cho đủ số lượng, chia đôi SL, thêm bớt cho đủ SL, bù số còn thiếu,...  - Biết chơi đúng luật các trò chơi  - Trẻ có thể sử dụng ngôn ngữ để miêu tả diễn đạt một cách tự tin, rõ ràng, mạch lạc  - Trẻ có kỹ năng hoạt động nhóm, đoàn kết, phát triển tư duy sáng tạo trong khi chơi | - Trẻ về góc chơi, lựa chọn trò chơi theo ý thích.  + Phân biệt các loại hoa (Cánh tròn, cánh dài, cánh to, cánh nhỏ.  + Vẽ, cắt dán hoa thêm bớt trong phạm vi 7  + Chia 7 bông hoa vào 2 lọ bằng nhiều cách  + Sắp xếp theo logic: Hoa đào, hoa mai, hoa hồng, hoa cúc.. | - Các biểu bảng, bút dạ, khăn lau..  - Lô tô tranh ảnh các loại hoa ( hoa mùa xuân)  - Thẻ số từ 1->9  - Thẻ chữ cái | **x** |  |  |  |
| + Các bước chơi trò chơi dân gian  + Phân loại trò chơi dân gian với trò chơi học tập  + Tìm đường đến hội thi dân gian  + Ô ăn quan  + Cờ gánh  + Cờ cá ngựa | - Các loại biểu bảng  - Quân cờ các loại |  | **x** |  |  |
| + Phân loại các kiểu áo dài  + Tìm áo dài giống nhau  + Xếp tương ứng áo dài, khăn mấn | - Mẫu một số áo dài, khăn mấn, thẻ số, bút dạ.... |  |  | **x** |  |
| + Quy trình gói bánh chưng, gói giò, đóng xôi, làm mứt  + Xếp theo lô gich | - Tranh ảnh về các loại bánh trưng, giò, mứt Tết... |  |  |  | **x** |
| **Chơi các trò chơi chữ cái** | - Trẻ có tư duy nhanh trong việc  + Gạch chân chữ cái trong bài thơ.  + Nối chữ trong từ.  + Bù chữ còn thiếu. | + Nối chữ trong từ  + Gạch chân chữ cái trong bài thơ: Tết dang vào nhà, Hoa kết trái  + Bù chữ còn thiếu  + Gạch chân chữ trong bài thơ  + Tô, nối, khoanh chữ trong từ  + Ghép từ  + Ong tìm chữ  + Nét chữ vui nhộn ( dùng các nét cơ bản tạo thành chữ b, d, đ)  + Tìm chữ cái b,d,đ, trong từ. | - Các trò chơi, bảng biểu, tranh ảnh, các loại thẻ chữ.  - Bút dạ.  - Sáp màu.  - Kính lúp  - Các nét chữ | **x** | **x** | **x** | **x** |
|  | **Góc**  **Sách chuyện** |  | - Trẻ biết đọc thơ chữ to kèm theo hình ảnh.  + Biết kể chuyện bằng các tranh , hình ảnh rau, củ, hoa, quả...  - Trẻ có kĩ năng làm album.  -Biết giới thiệu về các album của mình cho các bạn cùng chơi . | - Trẻ lựa chọn các hoạt động mà trẻ thích.  + Xem tranh về chủ điểm “Tết và mùa xuân ”  + Trẻ biết kể chuyện về các loại, về món ăn.  - Sắp xếp các bức tranh và kể thành câu chuyện theo chủ đề.  - Làm album truyện sáng tạo của trẻ.  - Album “Các loại hoa, các trò  chơi dân gian, thời trang áo dài ..  - Dạy trẻ cách miêu tả 1 sự việc có nhiều tình tiết theo trình tự  - Trẻ kể lại truyện "Sự tích bánh chưng bánh dày, nàng tiên mùa xuân, Cây nêu ngày Tết” | - Sách, truyện, tạp chí, tranh ảnh về Têt và mùa xuân  - Hình ảnh các loại thực phẩm ở hoạ báo, tờ rơi ở các sêu thị.  - Các loại rối tay, rối dẹt... | **x** | **x** | **x** | **x** |
| **3** | **Góc Xây dựng** | **Xây công viên mùa xuân** | - Trẻ có kỹ năng xếp chồng, xếp cạnh , xếp xen kẽ, lắp ghép các đồ dùng, đồ chơi tạo thành vườn cây, vươn hoa, vườn rau  - Trẻ có kỹ năng tham gia hoạt động tập thể . Đoàn kết, chia sẻ giúp đỡ bạn khi chơi  - Biết phân công công việc trong nhóm, thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi chơi | Xây cổng ra vào, các dãy nhà  - Trẻ tự thảo luận với nhau về công trình  -Phân công mỗi bạn 1 công việc cho hợp lý  - Bé xây tường bao, xây vườn cây, sân chơi, vườn hoa, thảm cỏ...  - Xây dựng các gian hàng chợ xuân. Tạo được không gian hội chợ qua công trình xây dựng | - Mẫu xây gợi ý tổng thể, các mâu xây đơn lẻ để xây thành vườn hoa, vườn cây....  - Các loại nguyên vật liệu, gạch,cây hoa, cây, thảm cỏ, sỏi, lắp ghép...  - Đồ chơi (đu tiên, đi cầu kiều, đập niêu, đấu vật, ném còn...) hàng rào | **x** |  |  |  |
| **Xây hội chợ xuân** |  | **x** | **x** | **x** |
| **4** | **Góc nghệ thuật** |  | - Biết cách xé, phết hồ và dán các loại hoa, món ăn…  - Trẻ sử dụng nguyên liệu phế thải để tạo những cây cảnh ( đào, quất, rau, hoa…)  - Biết dùng bông tăm chấm màu trang trí các loại tranh ảnh về chủ đề Tết và mùa xuân  - Rèn khả năng sáng tạo cho trẻ.  - Biết sử dụng các dụng cụ âm nhạc  - Trẻ hát, múa vui vẻ, tự tin. | **Tạo hình**  - Vẽ các loại hoa mùa xuân - Cắt, xé dán, hoa mùa xuân  - Làm hoa đào, hoa mái...bằng các nguyên vật liệu các nhau  **Âm nhạc**  - Biểu diễn một số bài hát, thơ, hò, vè về chủ đề: Sắc hoa mùa xuân ( như bài hát: Hoa lá mùa xuân, Hoa mào gà...) | - Mẫu gợi ý về các loại hoa của cô  - Giấy vẽ, giấy màu, sáp màu, kéo, hồ dán bìa cứng  - Mút ,len, vải vụn...  - Đất nặn, giá đựng sản phẩm.  - Một số dụng cụ âm nhạc : Xắc xô, trống, phách tre… | **x** |  |  |  |
| - Tô màu tranh về các trò chơi dân gian  - Xé dán tranh về trò chơi dân gian  - Làm đồ dùng của các trò chơi dân gian bằng nhiều nguyên vật liệu ( làm quả còn, ống cờ, làm cà kheo...)  **Âm nhạc**  - Biểu diễn một số bài hát, thơ, hò, vè về chủ đề: Trò chơi dân gian ( Bịp mắt bắt dê, Em chơi đu...) | - Mẫu gợi ý của cô (tranh, đồ dùng về các trò chơi dân gian)  - Giấy vẽ, giấy màu, sáp màu, kéo, hồ dán bìa cứng  - Mút ,len, vải vụn...  - Đất nặn, giá đựng sản phẩm.  - Một số dụng cụ âm nhạc : Xắc xô, trống, phách tre, ống tre, khăn bông bay… |  | **x** |  |  |
| - Vẽ, tô màu các kiểu áo dì tết  - Cắt, xé dán các kiểu áo dài  - Trang trí các kiểu áo dài với nhiều nguyên vật liệu.  **Âm nhạc**  - Biểu diễn một số bài hát, thơ, hò, vè về chủ đề: Áo dài tết | - Mẫu gợi ý của cô (tranh vẽ, xé dán, trang trí về một số kiểu áo dài tết)  - Giấy vẽ, giấy màu, sáp màu, kéo, hồ dán bìa cứng  - Mút ,len, vải vụn...  - Đất nặn, giá đựng sản phẩm.  - Một số dụng cụ âm nhạc : Xắc xô, trống, phách tre… |  |  | **x** |  |
| - Vẽ, tô màu tranh về các hoạt động trong đêm giao thừa  - Nặn mâm ngũ quả  - Trang trí cây đào, cây mai, - Làm lĩ xì, thiệp chúc mừng năm mới  **Âm nhạc**  - Biểu diễn một số bài hát, thơ, hò, vè về chủ đề: Vui đón giao thừa ( Em đón giao thừa...) | - Mẫu gợi ý của cô (tranh vẽ, năn, xé dán mâm ngũ quả, tranh pháo hoa...)  - Mẫu trang trí hoàn thiện cây hoa đào, cây hoa mai  - Giấy vẽ, giấy màu, sáp màu, kéo, hồ dán bìa cứng  - Mút ,len, vải vụn...  - Đất nặn, giá đựng sản phẩm.  - Một số dụng cụ âm nhạc : Xắc xô, trống, phách tre… |  |  |  | **x** |
| **5** | **Bé yêu thiên nhiên** |  | Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.  - Trẻ biết cách quan sát, theo dõi sự phát triển của cây.  - Biết kỹ năng lau lá cây | Chăm sóc cây  - Lau lá cây.  - Tưới cây. | Dụng cụ chăm sóc cây cối: xẻng, khăn lau, bình tưới | **x** | **x** | **x** | **x** |

**VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 2: “TRÒ CHƠI DÂN GIAN NGÀY XUÂN”**

***Thứ Hai, ngày 10 tháng 01 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay**

**Thuộc lĩnh vực: PTTC**

1. **Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ biết cách thực hiện vận động ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay.

- Trẻ biết kết hợp lực của cánh tay, mắt nhắm trúng để ném trúng vào đích.

- Rèn khả năng ném trúng đích thẳng đứng và khả năng định hướng khi ném.

- Phát triền cơ tay và rèn khả năng khéo léo, nhanh nhẹn khi thực hiện vận động.

- Giáo dục trẻ về những nét đẹp truyền thống của dân tộc, biết về các trò chơi dân gian vào mỗi dịp xuân về.

- Trẻ mạnh dạn, tự tin tham gia vào các hoạt động cùng cô và các bạn.

**2.** **Chuẩn bị:**

- Sân tập sạch sẽ, gọn gàng

- Xắc xô

- 2 đích thẳng đứng cao 1,5m đường kính 40 cm (khoảng cách từ vạch xuất phát đến đích là 2m )

- 15-20 quả còn ( màu xanh và màu đỏ)

- Vạch ném cách đích 1,5m

- Nhạc bài: Sắp đến tết rồi, Ngày tết quê em

- Khay đựng còn

- Thẻ số dính vào áo trẻ

**3. Tiến hành:**

\* Cô và trẻ hát và vận động theo bài hát: Ngày tết quê em

- Các con ơi! Mỗi khi Tết đến xuân về, khắp nơi trên đất nước xinh đẹp của chúng ta đều hân hoan đón một mùa xuân mới. Mùa xuân cũng thường được tổ chức các lễ hội mang đậm bản sắc dân tộc. Trong các lễ hội không thể thiếu được các trò chơi dân gian. Hôm nay cô mời chúng mình cùng cô lên Tây Bắc để tham gia một lễ hội rất thú vị nhé.

***3.1 Hoạt động 1***: Khởi động

- Cô mời tất cả chúng mình cùng lên con tàu xinh đẹp này để đi dự lễ hội nào (Cô và trẻ cùng lên tàu)

- Đường lên Tây Bắc có những đoạn gập ghềnh khó đi, vì vậy khi đi các con nhớ phải chú ý đi theo hiêu lệnh của cô

nhé (Cô cho trẻ đi vòng tròn với các kiểu đi khác nhau (mũi, gót, chân,..) thay đổi kiểu đi bằng hiệu lệnh xắc xô)

- Đến nơi rồi, chúng mình cùng xuống và xếp thành 4 hàng ngang để chuẩn bị tham gia hội thi nhé (Cô cho trẻ xếp thành 4 hàng ngang)

(Âm thanh phát ra từ loa)

- Chào mừng các bạn nhỏ thân thương đã đến với “Hội xuân Tây Bắc”

Hội xuân Tây Bắc gồm 3 phần thi:

Phần 1: Màn đồng diễn dự hội

Phần 2: Thi ném còn

Phần 3: Thi cướp cờ

Nào, chúng mình hãy cùng tham gia thật sôi nổi và quyết tâm giành chiến thắng nhé

***3.2 Hoạt động 2:***Trọng động

Chào mừng các bạn đến với phần thi thứ nhất có tựa đề: “Màn đồng diễn dự hội”. Trong phần thi này, các bạn chia làm 2 đội cùng nhau tập một bài vận động. Đội nào có nhiều bạn tập đẹp nhất, động tác mạnh mẽ và chính xác nhất thì đội đó sẽ giành chiến thắng.

**\* Cô cho trẻ tập BT PTC: Trẻ tập các động tác**

- Hô hấp: Thổi bóng

- Tay: Tay gập trước ngực - đưa sang ngang

- Bụng: Cúi gập người về phía trước

- Chân: Đứng đưa chân ra phía trước - lên cao

- Bật: Tách khép chân

- ĐT nhấn mạnh: tay

- Tập kết hợp với bài hát “Sắp dến tết rồi”

Phần thi thứ nhất đã khép lại, cô thấy cả 2 đội đều có rất nhiều bạn tập đều và đẹp. Vì vậy cả 2 đội đều giành chiến thắng, xin chúc mừng cả 2 đội. (Vỗ tay khen cả 2 đội)

**\* Vận động cơ bản:**

Xin mời 2 đội tiếp tục bước vào phần thi thứ 2 có tên gọi: Thi ném còn

Trong phần thi này Vận động cơ bản của chúng ta là: Ném trúng đích thẳng đứng bằng 1 tay. Mời các bạn về 2 đội để tham gia phần thi này nhé (Cho trẻ đứng thành 2 đội xoay mặt vào nhau)

- Trên tay cô cầm một quả còn chúng mình hãy cùng nhìn cô thực hiện động tác này nhé:

+ Lần 1 Cô tập mẫu

+ Lần 2 cô tập và phân tích động tác:

Cô cầm quả còn bằng 1 tay, cô đứng (chân trước, chân sau) chân trước sát vạch quy định, chân phía sau, tay cầm quả còn cùng phía với chân sau, giơ quả ngang tầm mắt và nhìn thẳng vào đích. Khi có hiệu lệnh cô gập khuỷu tay dùng lực cánh tay ném mạnh quả còn vào trúng đích, sau đó đi về phía cuối hàng.

- Bây giờ cô mời mỗi đội một bạn lên tập mẫu nhé (Mời 2 bạn lên tập mẫu). Cô nhận xét bài tập của trẻ.

- Vừa rồi cô thấy cả 2 bạn đều tập rất chính xác yêu cầu của động tác ném trúng đích thẳng đứng, bây giờ cô mời mỗi đội một bạn sẽ lên thực hiện động tác này thật chính xác và đẹp mắt nhé.

(Cô lần lượt cho trẻ lên tập. Trong lúc trẻ tập, cô quan sát, hướng dẫn, sứa sai cho trẻ, giúp trẻ thực hiên đúng kỹ năng của động tác ném trúng đích thẳn đứng).

- Vừa qua cô thấy cả 2 đội đều rất cố gắng trong phần luyện tập. Bây giờ cô mời cả 2 đội sẽ bước vào phần thi chính thức của trò chơi “Ném còn”. Phần thi sẽ khó khăn hơn khi khoảng cách đích của chúng ta sẽ xa hơn một chút (đích xa hơn cũ 20cm). Ném còn là một trò chơi dân gian có tính đồng đội rất cao. Vậy nên muốn chiến thắng trong trò chơi không những cần sự khéo kéo của đôi bàn tay để ném còn còn cần sự phối hợp đoàn kết của các thành viên trong đội mới giành chiến thắng đấy. Chúng mình cùng cố gắng giành chiến thắng nhé (Cô quan sát động viên trẻ - tổ chức cho trẻ thi đua 2-3 lần).

* Vừa qua cô thấy cả 2 đội đã rất cố gắng trong phần thi Ném còn, kết quả cả 2 đội đều giành chiến thắng. Xin chúc mừng cả 2 đội.

- Các con vừa tham gia trò chơi gì? Trò chơi ném còn có kỹ năng là vận động gì? (Cho trẻ nhắc lại tên vận động cơ bản).

- Các con ạ! Vào những dịp vui hay trong trong lễ hội thường tổ chức các rò chơi dân gian và lúc đó mọi người được tìm hiểu, giao lưu, tạo không khí vui chơi, náo nức hân hoan trong cuộc sống. Bây giờ, để nối tiếp hội thi “Hội xuân Tây Bắc” mời chúng mình đến với phần thi thứ 3 có tên gọi “Cướp còn”.

(Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi)

- Cả 2 đội chú ý, cô sẽ phát cho các bạn ở mỗi đội những thẻ số (2 đội có thẻ số giống nhau). Khoảng cách giữa 2 đội là khay còn, khi cô gọi (Số 2) những bạn nào có thẻ số 2 thì chạy đến khay còn để cướp vể, khi bạn nào nhanh tay cướp được thì những bạn khác không được đuổi theo tranh giành, đội nào cướp dược nhiều cờ, đội đó sẽ giành chiến thắng. (Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần).

* Với kết quả bằng nhau của cuộc thi Cướp cờ, vậy cả 2 đội đều giành chiến thắng.
* Qua 3 phần thi cô thấy cả 2 đội đều cố gắng thực hiện một cách tốt nhât, cả 2 đội đều là những người thắng cuộc. Một lần nữa, xin chúc mửng cả 2 đội (Vỗ tay khen ngợi).

***3.3 Hoạt động 3***: **Hồi tĩnh**

- Với kết quả chiến thắng của cả 2 đội. Ban tổ chức quyết định tặng cho cả 2 đội mỗi bạn một món quà. Bây giờ xin mời các bạn lên nhận quà và đi nhẹ nhàng vấy tay chào Ban tổ chức và khán giả nhé (Cô trao quà cho từng bạn. Cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng xung quanh lớp).

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện sức khỏe bất thường( mệt mỏi, ho, sốt, đau bụng...)

- Đánh giá sức khỏe trong ngày của trẻ.

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Quan sát biểu cảm của gương mặt và dáng điệu, cách trẻ thể hiện ánh mắt, và một số câu cảm thản của trẻ.

- Đánh giá sự tích cực, hứng thú, nề nếp của trẻ.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Quan sát: + Cách trẻ trả lời câu hỏi

+ Kĩ năng thực hiện vận động của trẻ

- Đánh giá: Theo mức độ

+ Đạt: Trẻ nói được tên vận động, trẻ thực hiện đúng vận động

+ Cần cố gắng: Trẻ nói được tên vận động chưa rõ ràng, thực hiện vận động nhưng còn nhút nhát

+ Chưa đạt: Trẻ chưa thực hiện đúng vận động, không trả lời được câu hỏi của cô

Chú ý: Những trẻ chưa thực hiện được rèn trẻ trong các giờ HĐC

***Thứ Ba, ngày 11 tháng 01 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Nặn pháo đất**

**Thuộc lĩnh vực: PTTM**

**1.Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ biết cách xoay tròn, ấn bẹt, để tạo thành pháo đất.

- Trẻ biết được tên goi, cách nặn, cách chơi pháo đất.

- Rèn khả năng khéo léo của đôi bàn tay để tạo ra các sản phầm đẹp.

- Rèn kỹ năng quan sát và ghi nhớ để trẻ biết trình tự khi nặn pháo đất

- Giáo dục trẻ biết gìn giữ những nét đẹp văn hóa dân gian của dân tộc .

- Sản phẩm của trẻ đẹp

**2. Chuẩn bị:**

- Bảng, đất nặn, khăn lau tay, đĩa.

- Mẫu nặn pháo đất của cô.

- Video chơi pháo đất.

- Băng đĩa hình, bài hát: “Tết ơi là Tết”

**3. Tiến hành:**

***3.1 Hoạt động 1****:* ***Hội pháo đất***

- Các con ạ! Hằng năm khắp nơi nơi trên đất nước Việt Nam xinh đẹp của chúng ta diễn ra rất nhiều lễ hội của các dân tộc, các vùng miền khác nhau. Bây giờ chúng mình cùng chú ý xem, trong đoạn video sau đây là trò chơi dân gian nào nhé

(Cô cho trẻ xem video về trò chơi dân gian pháo đất)

- Bạn nào biết đây là trò chơi dân gian gì và được chơi như thế nào không? (Gọi nhiều trẻ trả lời)

(Cô cung cấp kiến thức)

- Chúng mình vừa được xem trò chơi dân gian Pháo đất. Trò chơi Pháo đất là một trong những trò chơi dân gian lâu đời của vùng Đồng bằng Bắc bộ. Luật chơi như sau: Khi nặn pháo đất xong, thi nhau đập pháo xuống đất, pháo của ai phát ra tiếng nổ lớn hơn, có manh pháo rời ra nhiều hơn và không đứt thì người đó giành chiến thắng. Hôm nay, cô và chúng mình cùng đến tham gia vào “Hội pháo đất” nhé.

***3.2 Hoạt động 2****:* ***Bé khám phá về pháo đất***

Cho trẻ xem video Lễ hội Pháo đất

Vừa rồi cô cháu mình đã được xem qua video “Hội pháo đất” và hôm nay cô đã chuẩn bị một quả pháo đất rất đẹp, chúng mình cùng xem nhé. (Cho trẻ quan sát, sờ mẫu )

Đàm thoại:

- Pháo đất được làm từ nguyên liệu gì?( Cho nhiều trẻ trả lời). Các con ạ! Trong các hội Pháo đất. Pháo được làm từ nguyên liệu từ đất sét, tuy nhiên để pháo đất của chúng ta có nhiều màu sắc đẹp mắt hơn, cô đã chuẩn bị nhiều đất nặn có nhiều màu sắc xanh, đỏ, vàng….

- Pháo đất trông như thế nào? (tròn, dẹp…) Cho nhiều trẻ trả lời

- Muốn nặn được pháo đất đẹp, theo các con chúng mình phải làm gi?

- Chúng mình thấy trò chơi này thế nào?

- Để chơi đươc trò chơi này, trước tiên chúng ta phải làm gi?

- Muốn tham gia được trò chơi này trước tiên chúng ta phải cùng nhau nặn pháo đất. Để nặn được pháo đất chúng mình cùng nhìn lên cô thực hiện nhé!

Bước 1: Cô nhào đất cho thật nhuyễn, mịn. Chia đất thành 2 phần, 1 phần to, 1 phần nhỏ

Bước 2: Cô lấy phần đất to dùng tay xoay tròn đất để tạo thành 1 khối tròn

Bước 3: Dùng lòng bàn tay ấn bẹt đất thành hình tròn sao cho đất được dàn đều .

Bước 4: Lấy phần đất nhỏ lăn dọc tạo thành dây dài, sau đó gắn vào mép ngoài của hình tròn (đây chính là manh pháo)

Bước 5: Dùng ngón tay miết nhẹ giữa manh pháo và mép ngoài của hình tròn, lấy ngón tay xoa đều trên mặt trong của pháo để pháo mịn và nhẵn hơn.

Cô đã nặn xong pháo đất rồi. Bây giờ, cô và chúng mình cùng thi xem ai là người nặn pháo đất giỏi nhất nhé.

* Cô cho trẻ làm động tác bàn tay không
* Đầu tiên cô làm gì nhỉ? (trẻ vừa trả lời vừa thực hiện nhào đất)
* Nhào đất xong cô làm gì nữa? (chia đất thành 2 phần, lấy phần đất to xoay tròn)
* Khi đất đã thành khối tròn thì cô làm gì? (ấn bẹt)
* Cô ấn như tế nào? (ấn thành hình tròn dẹp và dàn đều đất khắp bề mặt.
* Muốn làm được manh pháo cô làm thế nào?
* (dùng phần đất nhỏ, lăn dọc tạo thành manh pháo, gán manh pháo vào mép ngoài hình tròn ….)
* Cuối cùng cô làm gì? (xoa đều trên mặt pháo)

**3.3 Hoạt động 3**: ***Trổ tài nặn pháo***

Chơi pháo đất thường được tổ chức vào dịp đầu xuân. Tiếng pháo cũng thể hiện sự lạc quan yêu đời của con người khi đón năm mới và cũng là mong muốn một năm mới với nhiều niềm vui và may mẵn sẽ đến. Vậy mỗi bạn hãy nặn cho mình một quả pháo đẹp nhất nhé.

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về chỗ ngồi nặn.

- Trẻ nặn, cô quan sát gợi mở động viên trẻ tạo ra sản phẩm đẹp sáng tạo.

( Cô bật nhạc nhẹ nhàng những bài hát về ngày Tết).

**3.4 Hoạt động 4**: ***Tiếng pháo chào xuân***

- Cho trẻ mang sản phẩm của mình lên trưng bày

- Cho trẻ nhận xét sản phẩm của bạn nêu ý tưởng sản phẩm của mình

- Cô nhận xét chung và khen ngợi trẻ

- Cho trẻ chụp ảnh lưu niệm với pháo đất của mình

- Cô cho trẻ chơi pháo đất

LC: Chia lớp thành 2 đội đững quay mặt vào nhau. Mỗi trẻ sẽ cầm pháo của mình vừa nặn được lần lượt lên chơi. Trẻ cầm pháo bằng tay phải dùng lực của tay phải - nghiêng người lấy đà rồi đập pháo xuống đất. Nếu pháo nổ to và có manh pháo dài không bị đứt đoạn thì sẽ dành chiến thắng.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện sức khỏe bất thường (mệt mỏi, ho, sốt, đau bụng...)

- Đánh giá sức khỏe trong ngày của trẻ

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Quan sát biểu cảm của gương mặt và dáng điệu, cách trẻ thể hiện ánh mắt, và một số câu cảm thản

- Đánh giá sự tích cực, hứng thú, nề nếp của trẻ.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Quan sát:

+ Trẻ trả lời câu hỏi

+ Kĩ năng tạo hình, sự mạnh dạn, tự tin

+ Khả năng bày tỏ cảm xúc của bản thân với người khác

- Đánh giá: Theo mức độ:

+ Đạt: Trẻ trả lời câu hỏi rõ ràng. Biết vận dụng kĩ năng tạo hình tạo ra được sản phẩm đẹp. Mạnh dạn chia sẻ tình cảm của trẻ đối với cô khí tượng bằng lời nói và cử chỉ, hành động.

+ Cần cố gắng: Trẻ trả lời chưa rõ ràng mạch lạc. Tạo ra sản phẩm chưa có tính thẩm mỹ. Không mạnh dạn tự tin chia sẻ cảm xúc.

+ Chưa đạt: Trẻ không trả lời được câu hỏi. Nhút nhát không dám chia sẻ cảm xúc. Chưa hoàn thành sản phẩm.

**\*Chú ý:** Trẻ chưa đạt cần chú ý hướng dẫn trẻ, củng cố kĩ năng cho trẻ trong HĐG, HĐC.

***Thứ Tư, ngày 12 tháng 01 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Đồng dao: Xúc xắc xúc xẻ**

**Thuộc lĩnh vực: PTNN**

**1.Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ biết cách đọc đồng dao cùng cô, biết đọc theo vần điệu, trẻ biết đọc đồng dao theo nhiều các khác nhau (đọc nối tiếp, đọc đối nhau...)

- Trẻ biết vận động sáng tạo trên cơ thể để minh họa cho bài đồng dao

- Rèn kỹ năng đọc đồng dao diễn cảm, mạch lạc kết hợp với các dụng cụ.

- Hình thành kỹ năng ngắt nghỉ theo nhịp 2/2 cho trẻ khi đọc đồng dao.

- Giáo dục trẻ biết tự hào về những nét truyền thống, những phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc.

- Giáo dục tinh thần tập thể khi chơi trò chơi.

**2. Chuẩn bị:**

- Tranh minh họa bài đồng dao: Xúc xắc xúc xẻ

- Một số hình ảnh về trò chơi dân gian trên máy tính

- Một số dụng cụ âm nhạc: phách tre, song loan, gáo dừa, sắc xô...

- video cô đọc đồng dao với dụng cụ âm nhạc

- Nhạc bài hát: Xúc xắc xúc xẻ

**3. Tiến hành:**

***3.1Hoạt động 1:*** ***Bé với trò chơi dân gian***

- Chào mừng các bạn nhỏ đến với chương trình “ Bé với đồng dao”. Xin mời các bé cùng hướng lên màn hình để đón xem chương trình đem đến cho chúng ta điều gì bất ngờ nhé (cho trẻ xem hình ảnh trò chơi dân gian trên màn hình)

- Các con vừa được xem hình ảnh gì? Những hình ảnh ấy thể hiện điều gì? (Trẻ kể)

(Cô tổng hợp lại nội dung các hình ảnh và ý nghĩa của chúng)

- Các con ạ! Chúng mình vừa được xem một số hình ảnh nói về các trò chơi dân gian truyền thống của dân tộc ta đấy. Ngoài những trò chơi các con vừa được xem, các con còn biết trò chơi dân gian nào khác nữa (Cho trẻ kể)

- Ngoài những trò chơi trên cô xin giới thiệu với chúng mình Trò chơi “Xúc xắc xúc xẻ”. Hôm nay cô sẽ cho tổ chức cho chúng mình chơi trò chơi này, nhưng trước chơi cô và các con sẽ cùng tìm hiểu về bài đồng dao có tên “Xúc xắc xúc xẻ” này nhé

**3.2 Hoạt động 2***:* ***Bé đọc đồng dao***

- Bây giờ chúng mình hãy cùng nghe cô đọc bài đồng dao “ Xúc xắc xúc xẻ” nhé

(Cô đọc cho trẻ nghe 1 lần kết hợp với cử chỉ điệu bộ.)

- Câu hỏi đàm thoại

+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài đồng dao gì?( gọi 4-5 trẻ trả lời – Cô nhắc lại tên bài đồng dao)

+ Bài đồng dao nói về điều gì? ( Cô cho nhiều trẻ TL)

- Muốn biết đươc bài đồng dao nói về điều gì, chúng mình cùng chú ý lắng nghe cô đọc lại bài đồng dao này nhé

- Cô đọc lần 2 kết hợp với tranh minh họa

(Cô giới thiệu nội dung bài đồng dao)

* Các con ạ! Bài đồng dao nói đến mỗi dịp năm mới các bạn nhỏ đi thành từng nhóm đến nhà phú ông để gửi đến những lời chúc tốt lành trong dịp năm mới. Mong muốn một năm mới có nhiều sức khỏe và mọi sự may mắn sẽ tới.
* Bây giờ cô se đọc lại bài đồng dao này cho chúng mình nghe. Bài đồng dao được hay hơn khi cô sẽ kết hợp với nhạc cụ âm nhạc (song loan, gáo dừa, sắc xô...)

Lần 3 cô đọc kết hợp với nhạc cụ

Cô giới thiệu về cách đọc: khi đọc thể hiện sự vui tươi hồn nhiên, ngắt nghỉ đúng nhịp 2/2. Cứ như vậy đọc đến hết bài đồng dao.

- Cô dạy trẻ đọc đồng dao.

+ Cho cả lớp đọc 2-3 lần.

+ Cho từng tổ, nhóm, cá nhân lên đọc (cô sửa sai cho trẻ).

+ Cô cho trẻ đọc nối tiếp (tay cô chỉ vào tổ nào thì tổ đó sẽ đọc).

+ Cô cho trẻ đọc đối nhau ( 2 tổ sẽ đọc đối nhau).

- Cô rèn cho trẻ đọc từ khó: Xúc xắc xúc xẻ.

- Cô cho trẻ sử dụng các nhạc cụ để biểu diễn bài đồng dao.

Hỏi trẻ:

+ Ngoài cách sử dụng các dụng cụ âm nhạc các con có sáng tạo ra cách nào khác để biểu diễn hay hơn không (trẻ thảo luận đưa ra các động tác cho bài đồng dao như: dậm chân, đánh tay...)

Đàm thoại:

- Trong bài đồng dao các bạn nhỏ đi đâu? (Cho nhiều trẻ TL)

- Đến nhà phú ông gặp những gì?(Cho nhiều trẻ TL)

- Cô giảng từ mới từ khó: Các con ạ! Trong bài đồng dao có từ “ Rồng ấp, rồng chầu”: Ý muốn nói Con rồng được người xưa tưởng tượng ra đúc bằng đá thường có ở trên mái đình, chùa và những nhà giàu có.

- Các bạn nhỏ đã chúc những gì đến phú ông? (Cho nhiều trẻ TL- Cô tổng hợp lại nội dung lời chúc)

- Lớp mình có bạn nào có lời chúc khác không? (Cho nhiều trẻ TL- Cho trẻ thể hiện những lời chúc khác nhau)

Liên hệ giáo dục: Đi chúc Tết là một truyền thống của người Việt Nam trong dịp đầu xuân năm mới, mọi người ai ai cũng muốn giành những lời chúc tốt đẹp nhất đến cho nhau. Chúng mình hãy giữ gìn và phát huy những truyền thống tốt đẹp này nhé.Các con biết không. Lời bài đồng dao “Xúc xắc xúc xẻ” đã được nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện phổ nhạc thành bài hát “Xúc xắc xúc xẻ”. Bây giờ cô cháu mình cùng nhau hát vang bài hát này (Cô mở video nhạc, cô và các cháu cùng hát theo)

***\*3.3.Hoạt động 3*: Trò chơi (Xúc xắc, xuc xẻ)**

- Bây giờ cô mời tất cả chúng mình cùng tham gia vào trò chơi xúc xắc xúc xẻ, chúng ta cùng chơi nhé.

(Cô phổ biến luật chơi)

* Một bạn đóng làm phú ông, một bạn sẽ làm quản trò, các bạn còn lại đi sau quản trò. Cả đoàn đi vòng tròn, khi đến nhà phú ông, bạn nào trong đoàn cũng phải có lời chúc tốt lành đến phú ông, mỗi lời chúc sẽ được thưởng lì xì, bạn nào không có lời chúc sẽ phải nhảy lò cò quanh phú ông một vòng và không được thưởng lì xì. (Cô tổ chức cho trẻ chơi 3-4 lần)
  1. ***Hoạt động 4*: Bé vui chúc Tết**

- Lời bài đồng dao “Xúc xắc xúc xẻ” đã được nhạc sĩ Nguyễn Ngọc Thiện phổ nhạc thành bài hát “Xúc xắc xúc xẻ”

- Cô và trẻ biểu diễn bài hát“Xúc xắc xúc xẻ”(tái hiện lại phong tục chúc Tết: hình ảnh đám trẻ tay cầm ống trẻ rồng rắn nhau đến chúc Tết mọi nhà)

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện sức khỏe bất thường( mệt mỏi, ho, sốt, đau bụng...)

- Đánh giá sức khỏe trong ngày của trẻ

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Quan sát biểu cảm của gương mặt và dáng điệu, cách trẻ thể hiện ánh mắt, và một số câu cảm thản

- Đánh giá sự tích cực, hứng thú, nề nếp của trẻ.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Quan sát: + Trẻ trả lời câu hỏi

+ Sự mạnh dạn, tự tin

+ Khả năng bày tỏ cảm xúc của bản thân với người khác

- Đánh giá: Theo mức độ:

+ Đạt: Trẻ đọc thuộc bài đồng dao, biết cách đọc theo đúng nhịp 2/2. Mạnh dạn chia sẻ tình cảm của trẻ đối với cô và các bạn. Có kỹ năng hoạt động nhóm

+ Cần cố gắng: Trẻ đọc đồng dao chưa rõ ràng mạch lạc. Chưa ngắt nhịp đúng cách. Chưa mạnh dạn tự tin chia sẻ cảm xúc.

+ Chưa đạt: Trẻ không trả lời được câu hỏi. Nhút nhát không dám chia sẻ cảm xúc.

**\*Chú ý:** Trẻ chưa đạt cần chú ý hướng dẫn trẻ, củng cố kĩ năng cho trẻ trong HĐG, HĐC.

***Thứ Năm, ngày 13 tháng 01 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Tìm hiểu một số trò chơi dân gian**

**Thuộc lĩnh vực: PTNT**

**1. Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ biết tên của một số trò chơi dân gian, luật chơi, cách chơi.

- Phân biệt, nhận biết được nhóm các trò chơi dân gian và trò chơi khác ( TC học tập, TC thể chất...)

- Hứng thú tham gia tích cực vào trò chơi cùng cô và các bạn.

- Biết được ý nghĩa của các trò chơi dân gian, có hứng thú tham gia và bảo tồn các trò chơi dân gian đó.

- Phát huy được tinh thần đoàn kết, làm việc trong nhóm, trong tập thể thông qua một số trò chơi dân gian.

- Khơi gợi lòng tự hào của trẻ về kho tàng giá trị văn hoá của dân tộc.

**2. Chuẩn bị:**

- Video một số trò chơi dân gian ( Kéo co, Tập tầm vông, Rồng rắn lên mây, Bịt mắt bắt dê)

- Đồ dùng để tổ chức các trò chơi

**3. Tiến hành:**

Các con yêu quý! Đất nước Việt Nam của chúng ta có một kho tàng to lớn về các trò chơi dân gian.Trò chơi dân gian là một trò chơi mang một nét đẹp văn hóa của dân tộc ta, không những thể hiện sự lành mạnh, văn minh mà còn phát huy sự linh hoạt, nhanh nhạy và thông minh.

Cứ mối dịp Tết đến xuân về là lúc mọi người đi du xuân, tham gia vào các lễ hội đầu năm. Một phần không thể thiếu trong các lễ hội đó chính là các trò chơi dân gian. Hôm nay, cô và chúng mình hãy cùng tham gia tìm hiểu về một số trò chơi dân gian của dân tộc Việt Nam chúng ta nhé.

**3.1 Hoạt động 1: Bạn biết trò chơi dân gian nào?**

- Cô mời chúng mình hãy xem một video nhé

(Nội dung Video nói về cách chơi một số trò chơi dân gian)

- Chúng mình vừa được xem gì trong video (Cô cho nhiều trẻ trả lời)

(Cô tổng hợp lại nội dung)

- Trên đất nước Việt Nam xinh đẹp của chúng ta có 54 dân tộc. Mỗi dân tộc và mỗi vùng miền sẽ có những trò chơi dân gian rất hay. Chúng mình vừa được xem hình ảnh các bạn nhỏ đang chơi một số trò chơi dân gian của đất nước Việt Nam chúng ta.

- Ngoài những trò chơi dân gian vừa được xem trên video. Các con còn biết được những trò chơi dân gian nào nữa (Cô cho nhiều trẻ kể những trò chơi dân gian mà trẻ biết, sau đó cô mở rộng thêm tên, cách chơi của một số trò chơi dân gian)

**3.2 Hoạt động 2: Đố bạn, đâu là trò chơi dân gian**

(Cô cho trẻ xem một số hình ảnh về các trò chơi dân gian và hình ảnh một số trò chơi học tập, trò chơi vận động).

- Các con hãy nhìn xem, trong số những tranh vẽ về các trò chơi trên đây. Đâu là trò chơi dân gian, đâu là trò chơi khác? Vì sao các con biết điều này? (Cô cho nhiều trẻ trả lời, khai thác trẻ trả lời hết ý, trong khi trẻ trả lời cô có thể gợi ý để trẻ phát huy suy nghĩ) Cô tổng hợp lại cách phân biệt trò chơi dân gian và các trò chơi khác.

- Các con ạ! Để phân biệt đâu là trò chơi dân gian, đâu là các trò chơi khác chúng mình chú ý lên đây nhé: Trò chơi dân gian đa số được tổ chức dưới hình thức tập thể và được kết hợp cùng với những câu vè, đồng dao mang sắc thái vui tươi, dí dỏm cho những người chơi. Nội dung của các trò chơi dân gian gắn liền với các sinh hoat đơn giản hàng ngày của con người.Ví dụ: Trò chơi kéo cưa lừa sẻ, nu na nu nống....nói lên cuộc sống thường nhật và bình yên của con người

- Bây giờ chúng mình sẽ chia làm 3 nhóm thi đua xem nhóm nào chọn được nhiều trò chơi dân gian trong những trò chơi được vẽ trong các bức tranh này nhé (Cho trẻ ngồi thành 3 nhóm, trong thời gian một bản nhạc, nhóm nào khoanh tròn chính xác được những trò chơi dân gian thì nhóm đó sẽ giành chiến thắng) – Tổ chức cho trẻ chơi1-2 lần

**3.3 Hoạt động 3: Chúng mình chơi trò chơi dân gian**

Hôm nay cô và chúng mình cùng tìm hiểu về một số trò chơi dân gian nhé

\* (Cô cho trẻ xem lại video chơi kéo co)

- Bạn nào biết đây là trò chơi gì? Luật chơi như thế nào? (Cho nhiều trẻ trả lời)

(Cô cung cấp kiến thức)

- Trò chơi dân gian kéo co thường được tổ chức vào đầu xuân của người dân tộc Tày. Luật chơi như sau: ( Cô phổ biến luật chơi- Tổ chức cho trẻ chơi 1-2 lần)

\* Mời các bạn đến với Video tiếp theo (Video chơi TC: Tập tầm vông)

- Đố các bạn biết đây là trò chơi gì? (Nhiều trẻ TL)

- Luật chơi như thế nào? (Nhiều trẻ TL)

- Các con ạ! Hình ảnh trên đây diễn tả trò chơi Tập tầm vông, trò chơi này có nguồn gốc từ miền Nam bộ, luật chơi rất đơn giản (cô phổ biến lại luật chơi) Nhưng khi chơi đòi hỏi các con phải thật khéo léo để cho bạn của mình không đoán trúng được. Bạn nào đoán được trúng thì bạn đó rất giỏi đấy. Bây giờ cô sẽ chơi và chúng mình đoán nhé (Cô tổ chức cho trẻ chơi cùng cô, chơi theo nhóm….)

- Mời các bạn chú ý đến video tiếp theo

\* Các con hãy đoán xem, đây là trò chơi gì? Và được chơi như thế nào? (Hỏi nhiều trẻ trả lời)

(Cô cung cấp kiến thức)

- Trò chơi “Rồng rắn lên mây” được phổ biến ở ca ba miền Bắc,Trung, Nam. Đây là trò chơi được các bạn nhỏ rất yêu thích. Luật chơi cũng rất đơn giản (Cô phổ biến lại luật chơi). Sau đây cô mời các bạn cùng tham gia trò chơi này với cô nhé (Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần)

\* Tiếp theo cô mời các bạn cùng đến với một trò chơi vô cùng thú vị. Mời các bạn nhìn lên màn hình chính (Trên màn hình thể hiện video về trò chơi “Bịt mắt bắt dê”)

- Các bạn hãy đoán xem, đây là trò chơi gì và luật chơi như thế nào? (Cô cho nhiều trẻ trả lời)

(Cô cung cấp kiến thức)

- Trò chơi “Bịt mắt bắt dê” là một trò chơi rất gian có từ rất lâu đời và được phổ biến rộng rãi ở nhiều dân tộc, vùng miền khác nhau. Trò chơi này thường được tổ chức vào những ngày lễ hội đầu xuân mang lại niềm vui tươi, phấn khởi cho mọi người. Luật chơi như sau (Cô phổ biến luật chơi và tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần)

\* Liên hệ giáo dục

- Khi tham gia những trò chơi dân gian này, chúng mình thấy thế nào? (Cho trẻ nói về cảm xúc, suy nghĩ của mình về các trò chơi dân gian vừa được chơi – Cho nhiều trẻ trả lời)

- Khi tham gia trò chơi này cô và các bạn đều cảm thấy vui vẻ và thú vị. Qua các trò chơi dân gian chúng ta sẽ phát huy được tinh thần đoàn kết tập thể và làm việc nhóm với nhau đấy. Trò chơi dân gian là một nét đẹp truyền thống, là niểm tự hào của dân tộc Việt Nam chúng ta, vì vậy luôn bảo tồn và duy trì các trò chơi dân gian là một điều rất quan trọng và cần thiết đấy. Ngoài sân trường cô đã chuẩn bị một trò chơi dân gian rất thú vị, trò chơi “Đi cầu khỉ” cô mời các bạn cùng tham gia nhé (Cho trẻ ra sân trường chơi)

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện sức khỏe bất thường( mệt mỏi, ho, sốt, đau bụng...)

- Đánh giá sức khỏe trong ngày của trẻ

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Quan sát biểu cảm của gương mặt và dáng điệu của trẻ qua các hoạt động

- Đánh giá sự tích cực, hứng thú, nề nếp của trẻ.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Quan sát: + Trẻ trả lời câu hỏi

+ Sự mạnh dạn, tự tin

+ Khả năng bày tỏ cảm xúc của bản thân với người khác

- Đánh giá: Theo mức độ:

+ Đạt: Trẻ nhận biết tên được các trò chơi dân gian. Thực hiện tốt yêu cầu về luật của các trò chơi gian. Mạnh dạn tham gia các hoạt động nhóm cùng cô và các bạn

+ Cần cố gắng: Trẻ tham gia các trò chơi hiệu quả chưa cao

+ Chưa đạt: Chưa chủ động tham gia các hoạt động tập thể. Phụ thuộc hoàn toàn vào điều hướng của cô giáo

**\*Chú ý:** Trẻ chưa đạt cần chú ý hướng dẫn trẻ, củng cố kĩ năng cho trẻ trong HĐG, HĐC.

***Thứ Sáu, ngày 14 tháng 01 năm 2022***

**Tên hoạt động học: Dạy VĐ múa: Dềnh dềnh dang dàng**

**Thuộc lĩnh vực: PTTM**

**1.Mục đích - yêu cầu**

- Trẻ thuộc bài hát, hát đúng giai điệu bài hát: “Dềnh dềnh dàng dàng”

- Trẻ biết vận động múa nhịp nhàng theo lời bài hát: “Dềnh dềnh dàng dàng”

- Trẻ hiểu được nội dung bài hát nghe, hiểu được luật chơi của trò chơi âm nhạc

- Rèn kỹ năng vận động, thể hiện đúng động tác: đưa tay, nhún chân, cuộn cổ tay.

- Trẻ biểu diễn và thể hiện được tình cảm trong bài múa.

- Giáo dục trẻ biết yêu quý bà, giúp dỡ những người xung quanh.

**2. Chuẩn bị:**

- Đàn, nhạc bài hát: Dềnh dềnh dàng dàng, Gánh gánh gồng gồng

- video cô hướng dẫn vận động múa bài hát : Dềnh dềnh dàng dàng

- Mối trẻ 2 khăn bóng bay để kết hợp cùng vận động múa

- 1 đôi quang gánh

**3. Tiến hành:**

***3.1 Hoạt động 1:*** ***Đố vui***

(Cô nêu câu đố: Bạn ơi có biết

- Một người có mấy chân?

- Trẻ trả lời: Một người có 2 chân

Hai người có mấy chân?

- Trẻ trả lời: Hai người có 4 chân

Ba người có mấy chân?

- Trẻ trả lời: Ba người có 6 chân

Bốn người có mấy chân?

- Trẻ trả lời: Bốn người có 8 chân

Năm người có mấy chân?

- Trẻ trả lời: Năm người có 10 chân

- Cô thấy chúng mình rất giỏi, thưởng cho chúng mình một tràng pháo tay thật to (Vỗ tay khen thưởng)

- Các con biết không, có một bài hát nói về câu đố thú vị này đấy. Bây giờ chúng mình cùng nghe lại giai điệu của bài hát này nhé. (Cô bật nhạc giai điệu của bài hát cho trẻ nghe)

- Cô đố chúng mình biết, đây là giai điệu của bài hát nào, do nhạc sĩ nào sáng tác? (Cho nhiều trẻ trả lời)

(Cô cung cấp lại thông tin)

- Đây là bài hát Dềnh dềnh dàng dàng do nhạc sĩ Phạm Tuyên sáng tác. Chúng mình cùng cô hát lại bài hát này thật hay nhé (Cô và trẻ cùng hát lại 1-2 lần)

***3.2 Hoạt động 2****:* ***Vận động minh họa***

*-* Các con ạ, để bài hát thêm sinh động và hay hơn, chúng ta có thể kết hợp với một số vận động. Theo các con chúng ta nên kết hợp với vận động gì nào? (Cho nhiều trẻ trả lời)

*-* Mỗi một vận động sẽ đem lại cho chúng ta nhiều trải nghiệm thú vị khác nhau. Hôm nay cô sẽ hướng dẫn chúng mình kết hợp bài hát với vận động múa rất hay. Chúng mình hãy cùng nhìn cô thực hiện nhé!

(Cô vừa hát vừa VĐ múa bài hát “Dềnh dềnh dàng dàng”)

(Lần 2 vừa vận động múa hát kết hợp với phân tích động tác)

Câu hát thứ 1: (Dềnh dềnh dàng dàng...xích lại cho gần) Chúng mình làm động tác bước chân ba bước rồi ký gót chân trái về phía trước kết hợp 2 tay đánh tự nhiên và đổi bên.

Câu hát thứ 2: (Một người 2 chân... mười chân) các con làm động tác người hơi cúi phía trước tay cuôn trước ngực và tiến về phía trước (Nhịp 1,3,5 đi tiến lên phía trước, nhịp 2,4 lùi vè phía sau)

Câu hát thứ 3: ( Chân gầy chân béo...chân gầy) ký chân phải sang ngang đồng thời chỉ tay sang phải và tương tự đổi bên ngược lại.

Câu hát thứ 4: (Dệt vải cho bà ...vải hoa vải trắng) đưa tay phải lên cao và cuộn cổ tay lần 2 dổi bên.

Câu hát thứ 5: ( Đến mai trời nắng đem vải ra phơi) 2 tay hạ xuống thấp, chân lùi về sau, tiếp theo đi lên trước đồng thời 2 tay vươn cao.

- Cô dạy trẻ từng động tác.

- Cho cả lớp thực hiện vận động múa 2-3 lần

- Cô cho trẻ lên biểu diễn theo nhiều hình thức: tổ, nhóm, cá nhân

- Cô chú ý động viên và sữa sai cho trẻ

- Tăng hứng thú biểu diễn bằng cách kết hợp múa với bóng bay

- Cô cho trẻ lên đeo khăn bóng bay vào tay và biểu diễn

- Cô nhận xét và khen ngợi trẻ

**\* Câu hỏi đàm thoại:**

* Cô vừa dạy chúng mình vận động gì? Trong bài hát nào? Của ai sáng tác?
* Trong bài hát bạn nhỏ đã giúp bà làm gì (Gọi nhiều trẻ trả lời)
* Ở nhà con đã giúp bà những gì?(Gọi nhiều trẻ trả lời)
* Tình cảm của con đối với bà như thế nào? (Gọi nhiều trẻ trả lời)

\* Liên hệ giáo dục: Trong gia đình bà luôn là người gần gũi và quan tâm đến chúng ta nhất. Bà quan tâm chăm sóc chúng ta từng bữa ăn giấc ngủ, bà hay kể chuyện, dạy những điều hay lẽ phải. Vậy nên chúng mình phải quan tâm, yêu quý, gần gũi với bà và hãy giúp đỡ bà những công việc vừa sức để xứng đáng thành cháu ngoan trò giỏi các con nhé.

**3.3 Hoạt động 3**: **Tiết tấu vui nhộn**

**-** Âm nhạc của các trò chơi dân gian mang lại không khí vui tươi, phấn khởi. Chính vì vậy cô đã kết hợp với gõ tiết tấu để tạo ra trò chơi “ Vui cùng tiết tấu” chúng mình cùng chơi với cô nhé

LC: Trên nên nhạc nhảy sạp cô sẽ vỗ 1 đoạn tiết tấu và trẻ sẽ phải vỗ lại đúng theo tiết tấu đó. Bạn nào vỗ đúng sẽ nhận được một phần quà.

- Cô cho trẻ vỗ 2-3 kiểu tiết tấu (mỗi lần tăng dần độ khó lên)

**3.4 Hoạt động 4**: ***Cô hát trẻ nghe hát***

**-** Các con ạ, có những bạn tuy nhỏ tuổi nhưng đã biết giúp ông bà, bố mẹ rất nhiều việc, điều này thể hiện tinh yêu thương gắn kêt của những người thân yêu trong gia đình. Đó cũng chính là bài đồng dao “Gánh gánh gồng gồng” được nhạc sĩ Phạm Tuyên phổ nhạc thành bài hát rất hay, sau đây cô sẽ hát tặng chúng mình.

(Cô hát cho trẻ nghe 1 lần kết hợp với nhạc - Lần 2 cô và trẻ cùng biểu diễn bài hát.

**Đánh giá trẻ hàng ngày:**

***1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ***

- Quan sát, theo dõi những trẻ có biểu hiện sức khỏe bất thường( mệt mỏi, ho, sốt, đau bụng...)

- Đánh giá sức khỏe trong ngày của trẻ

***2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ***

- Quan sát biểu cảm của gương mặt và dáng điệu, cách trẻ thể hiện ánh mắt, và một số câu cảm thản

- Đánh giá sự tích cực, hứng thú, nề nếp của trẻ.

***3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ***

- Quan sát: + Trẻ trả lời câu hỏi

+ Sự mạnh dạn, tự tin

+ Khả năng bày tỏ cảm xúc của bản thân với người khác

- Đánh giá: Theo mức độ:

+ Đạt: Trẻ thực hiện thuần thục các vận động bài múa minh họa. Mạnh dạn chia sẻ tình cảm của trẻ đối với cô và các bạn. Có kỹ năng biểu diễn

+ Cần cố gắng: Trẻ chưa thuộc hoàn toàn các động tác vận động minh họa,

+ Chưa đạt: Trẻ chưa thực hiện được các vận động múa minh họa. Không tự tin trong khi tham gia các hoạt động tập thể.

**\*Chú ý:** Trẻ chưa đạt cần chú ý hướng dẫn trẻ, củng cố kĩ năng cho trẻ trong HĐG, HĐC.

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề** | | | | | | |
| Trong đó: - Đón trả trẻ | |  | 7 | 7 | 7 | 7 |
| - Thể dục sáng | |  | 1 | 1 | 1 | 1 |
| - Hoạt động góc | |  | 17 | 17 | 16 | 15 |
| - Hoạt động ngoài trời | |  | 5 | 5 | 7 | 3 |
| - Vệ sinh - ăn ngủ | |  | 16 | 16 | 16 | 16 |
| - Hoạt động chiều | |  | 10 | 12 | 9 | 11 |
| - Thăm quan dã ngoại | |  |  | 0 | 0 | 0 |
| - Lễ hội | |  |  | 0 | 0 | 0 |
| **Hoạt động học** | |  | **5** | **5** | **5** | **5** |
| *Chia ra: + Giờ thể chất* | |  | 1 | 1 | 1 | *1* |
| *+ Giờ nhận thức* |  |  | 1 | 1 | *1* | *1* |
| *+ Giờ ngôn ngữ* |  |  | 2 | 1 | *1* | *1* |
| *+ Giờ TC-KNXH* |  |  | 0 | 0 | *1* | *1* |
| *+ Giờ thẩm mỹ* |  |  | 1 | 2 | *1* | *2* |